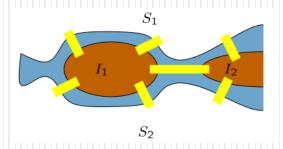
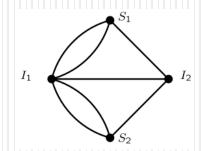
LÝ THUYẾT ĐỒ THỊ Xếp hạng đồ thị & Tổ chức thi công

Phạm Nguyên Hoàng BM. Khoa học máy tính, CNTT

pnhoang@cit.ctu.edu.vn





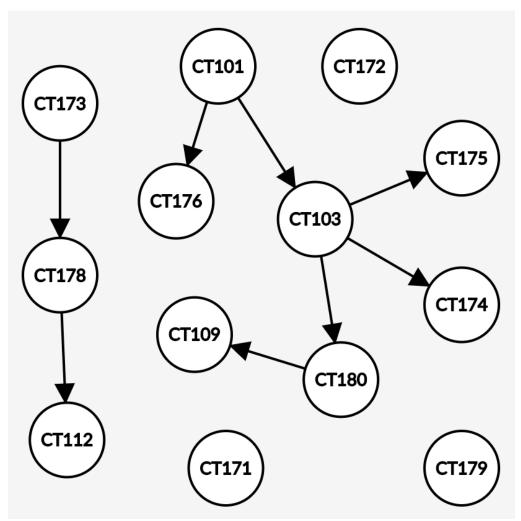
Cần Thơ, 2017

Mã số học phần	Tên học phần	Học phần tiên quyết		
CT101	Lập trình căn bản A			
CT172	Toán rời rạc			
CT103	Cấu trúc dữ liệu CT101			
CT174	Phân tích và thiết kế thuật toán	CT103		
CT175	Lý thuyết đồ thị CT103			
CT176	Lập trình hướng đối tượng CT101			
CT171	Nhập môn công nghệ phần mềm			
CT173	Kiến trúc máy tính			
CT178	Nguyên lý hệ điều hành	CT173		
CT112	Mạng máy tính	CT178		
CT179	Quản trị hệ thống			
CT180	Cơ sở dữ liệu CT103			
CT109	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	CT180		

Mã số học phần	Tên học phần	Học phần tiên quyết
CT101	Lập trình căn bản A	
CT172	Toán rời rạc	
CT103	Cấu trúc dữ liêu Lập kế hoạch	rul
CT174	Phân tích học tập thoả	CT103
CT175	Lý thuyết đồ mãn điều kiện	CT103
CT176	Lập trìng tiên quyết	CT101
CT171	Nhập môn c	
CT173	Kiến trúc	
CT178	Nguyên lý hệ địc cánh	CT173
CT112	Mạng máy tính	CT178
CT179	Quản trị hệ thống	
CT180	Cơ sở dữ liệu	CT103
CT109	Phân tích và thiết kế hệ thống thông tin	CT180

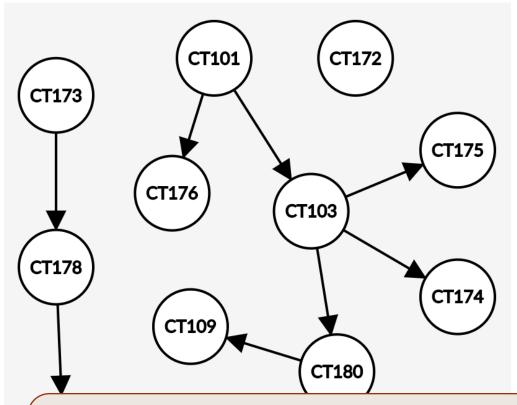
Mã số học phần	Tên học phần	Học phần tiên quyết
CT101	Lập trình căn bản A	
CT172	Toán rời rạc	
CT103	Cấu trúc dữ liêu Lập kế hoạch	101
CT174	Phân tích học tập thoả	CT103
CT175	Lý thuyết đồ mãn điều kiện	CT103
CT176	Lập trìng tiên quyết	CT101
CT171	Nhập môn c	
CT173	Kiến trúc	
CT178	Nguyên lý hệ địc ranh	CT173
CT112	Mạng máy tính	CT178

Tìm 1 thứ tự các học phần sao cho HP tiên quyết phải **đứng trước** HP phụ thuộc



Học phần => Đỉnh QH tiên quyết => Cung

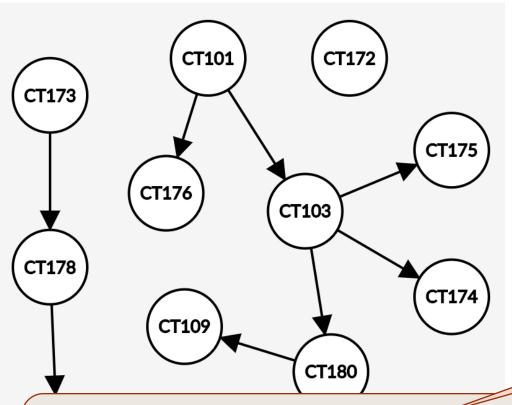
Đồ thị mô tả mối quan hệ tiên quyết giữa các học phần



Học phần => Đỉnh QH tiên quyết => Cung

Đồ thị mô tả mối quan hệ tiên quyết giữa các học phần

Tìm 1 thứ tự các đỉnh sao cho đỉnh gốc (của 1 cung) phải **đứng trước** đỉnh ngọn.



Học phần => Đỉnh QH tiên quyết => Cung

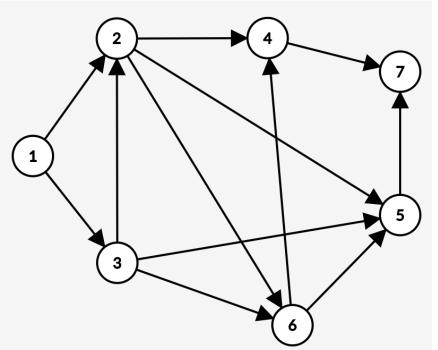
Đồ thị mô tả mối quan hệ tiên quyết giữa các học phần

Thứ tự topo

Tìm 1 thứ tự các đỉnh sao cho đỉnh gốc (của 1 cung) phải **đứng trước** đỉnh ngọn.

- Đồ thị có hướng không chu trình (Directed Acyclic Graph - DAG)
 - Có hướng
 - Không chứa chu trình
 - Tồn tại ít nhất 1 thứ tự topo
- Gốc/nguồn (root/source) của đồ thị
 - Đỉnh không có cung đi vào (bậc vào = 0)
 - DAG có ít nhất 1 gốc

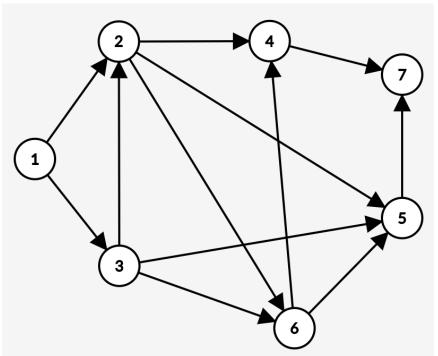
- Hạng (rank) của 1 đỉnh
 - u là gốc, rank[u] = 0
 - ngược lại, rank[u] = số cung trên đường đi dài nhất từ 1 gốc đến u.



(Các) đỉnh nào là gốc của đô thị?

Tìm hạng của các đỉnh

- Hạng (rank) của 1 đỉnh
 - u là gốc, rank[u] = 0
 - ngược lại, rank[u] = số cung trên đường đi dài nhất từ 1 gốc đến u.



(Các) đỉnh nào là gốc của đô thị?

1

Tìm hạng của các đỉnh

rank[1] = 0 rank[2] = 2 rank[3] = 1

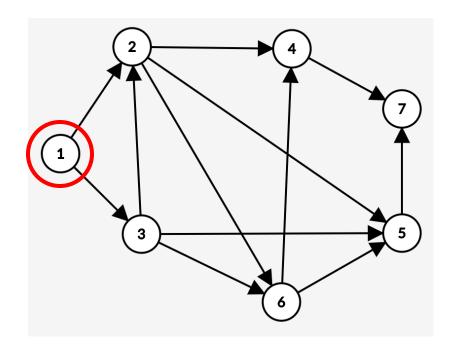
rank[4] = 4

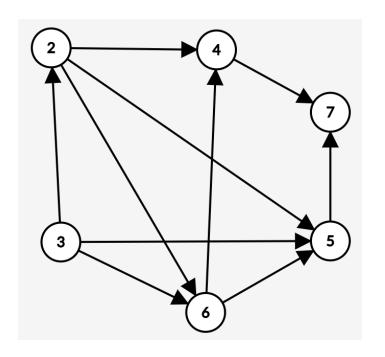
rank[5] = 4

rank[6] = 3

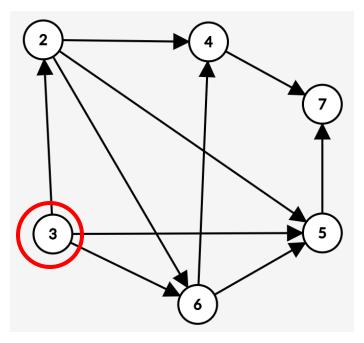
rank[7] = 5

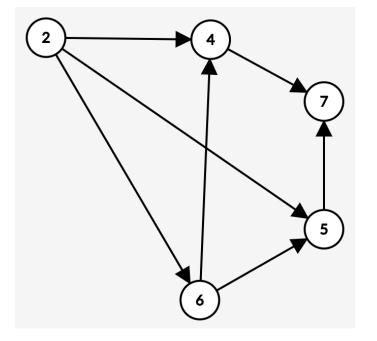
- Giải thuật xếp hạng đồ thị
 - Xếp hạng cho (các) gốc (hạng 0)
 - Loại bỏ gốc ra khỏi đồ thị => xuất hiện gốc mới
 - Xếp hạng cho gốc (hạng 1)
 - Loại bỏ gốc ra khỏi đồ thị => xuất hiện gốc mới
 - . . .



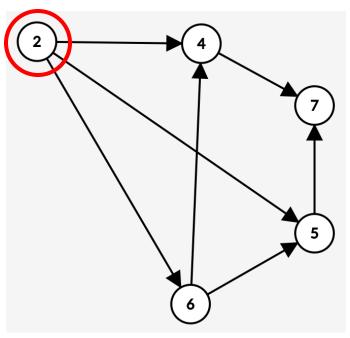


rank[1] = 0

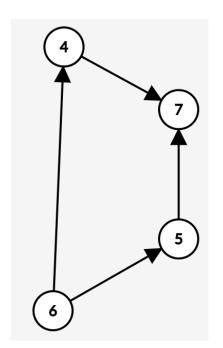


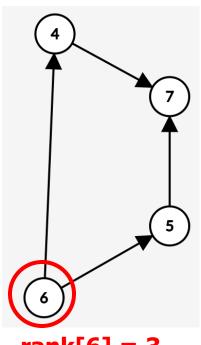


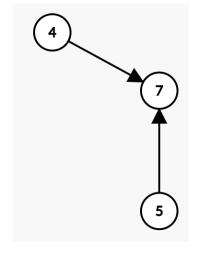
rank[3] = 1



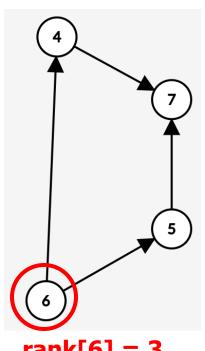




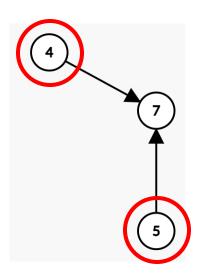




rank[6] = 3

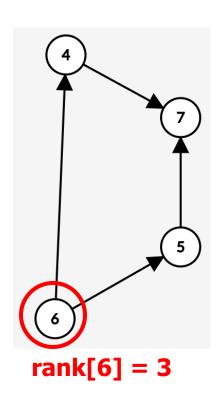


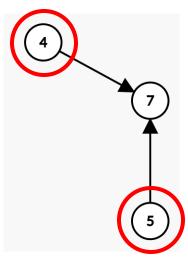
rank[6] = 3



rank[4] = 4rank[5] = 4









rank[4] = 4 rank[5] = 4

- Nhận xét:
 - Xoá đỉnh u: giảm bậc vào của các đỉnh kề của u
- Cài đặt giải thuật
 - Các biến hỗ trợ
 - d[u]: bậc vào của đỉnh u
 - S[k]: danh sách/tập hợp các gốc ở bước k
 - rank[u]: hạng của đỉnh u
 - k: bước lặp

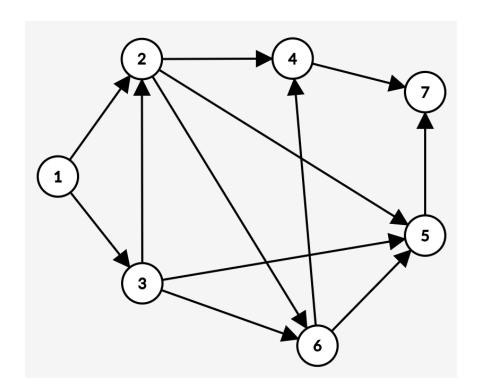
- Khởi tao
 - Tính bậc vào của các đỉnh: d[u]
 - Đưa các gốc vào S[0]
 - k = 0
- while (S[k] != rong)
 - Làm rỗng danh sách S[k+1]
 - for (các đỉnh u trong danh sách S[k])
 - rank[u] = k;
 - for (các đỉnh kề v của u)
 - d[v]--;
 - if (d[v] == 0) đưa v vào S[k+1]
 - k++

Xoá u (giảm bậc vào của các đỉnh kề của u)

xếp hạng cho u

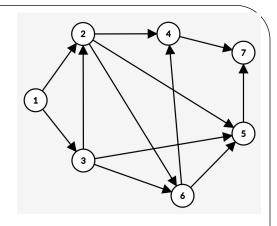
Bài tập

 Áp dụng giải thuật xếp hạng, hãy xếp hạng đồ thị DAG sau:



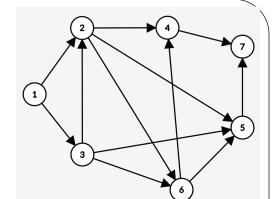
Bài tập

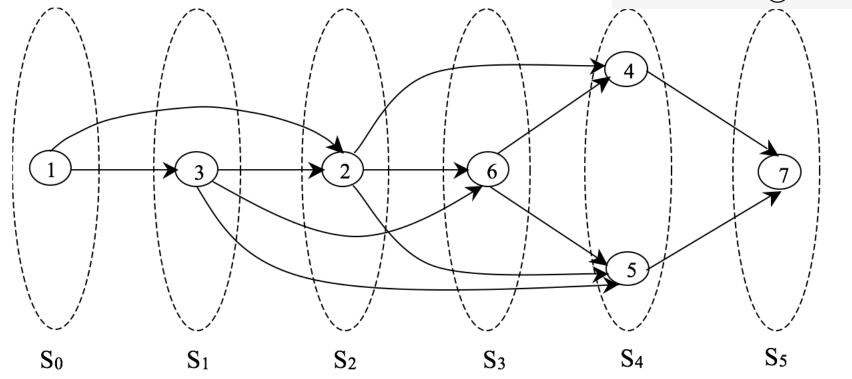
Khởi tạo



Bước (k)	1	2	3	4	5	6	7	S[k+1]	Công việc
KT (-1)	d[1] = 0	d[2] = 2	d[3] = 1	d[4] = 2	d[5] = 3	d[6] = 2	d[7] = 2	{1}	Tính d[u] và S[0]
0									
1									
2									

Bài tập





Thứ tự topo: 1, 3, 2, 6, 4, 5, 7

1, 3, 2, 6, 5, 4, 7

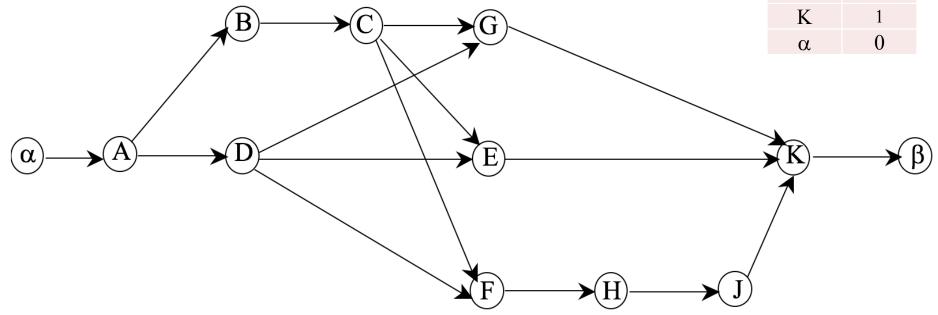
- Dự án (project)
 - Nhiều công việc, mỗi công việc có thời gian hoàn thành
 - Có sự phụ thuộc giữa các công việc (vd: công việc B chỉ có thể bắt đầu làm khi làm xong công việc A)

Dự án (project)

Công việc	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện d(i) tính theo tuần	Công việc trước đó
Α	Các công việc hồ (nề)	7	Ø
В	Dựng khung cho mái	3	A
C	Lợp mái	1	В
D	Lắp đặt hệ thống vệ sinh, chiếu sáng	8	A
E	Trang trí mặt tiền	2	C, D
F	Ráp cửa số	1	C, D
G	Trang hoàng vườn	1	C, D
Н	Làm trần	2	F
J	Sơn phết	2	Н
K	Chuyển nhà	1	E, G, J

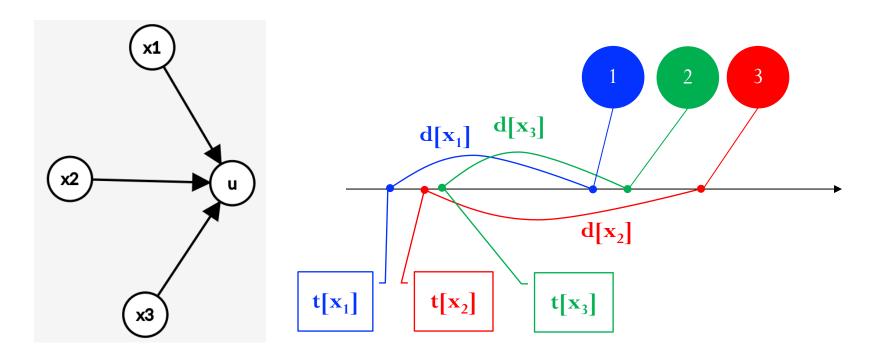
- Người quản lý dự án (project manager)
 - Tổ chức thực hiện công việc như thế nào để
 - Thoả mãn sự phụ thuộc của các công việc
 - Thời gian hoàn thành dự án ngắn/ít nhất
- Mô hình hoá về đồ thi
 - Công việc => Đỉnh
 - Sự phụ thuộc giữa 2 công việc => Cung
 - d[u]: thời gian hoàn thành công việc u => trọng số của đỉnh u
 - Thêm 2 đỉnh: α, β (tương ứng với 2 công việc giả)
 - Thêm cung nối α với các đỉnh có bậc vào bằng 0
 - $d[\alpha] = 0$
 - Thêm cung nối các đỉnh có bậc ra bằng 0 với β

A 7
B 3
C 1
D 8
E 2
F 1
G 1
H 2
J 2
K 1



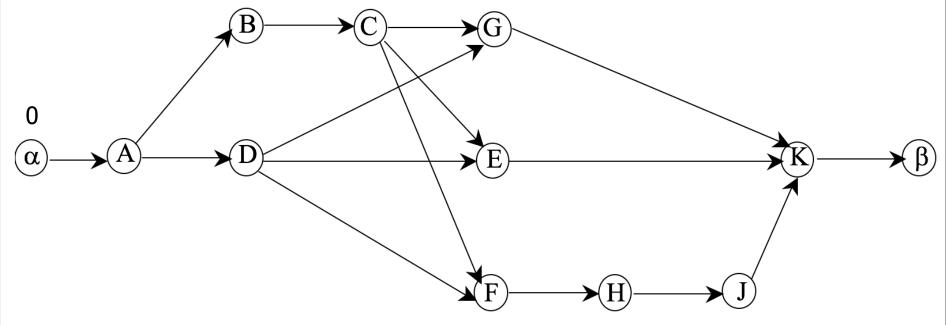
- Thời điểm sớm nhất bắt đầu các công việc: t[u]
 - t[β]: thời điểm sớm nhất hoàn thành dự án
- Tính t[u]
 - $t[\alpha] = 0$
 - Xét các đỉnh u theo thứ tự hạng tăng dân
 - t[u] = max {t[x] + d[x]} với x là đỉnh tương ứng với công việc trước của cung việc u.

- Tính t[u]
 - Xét các đỉnh u theo thứ tự hạng tăng dần
 - t[u] = max {t[x] + d[x]} với x là đỉnh tương ứng với công việc trước của cung việc u.



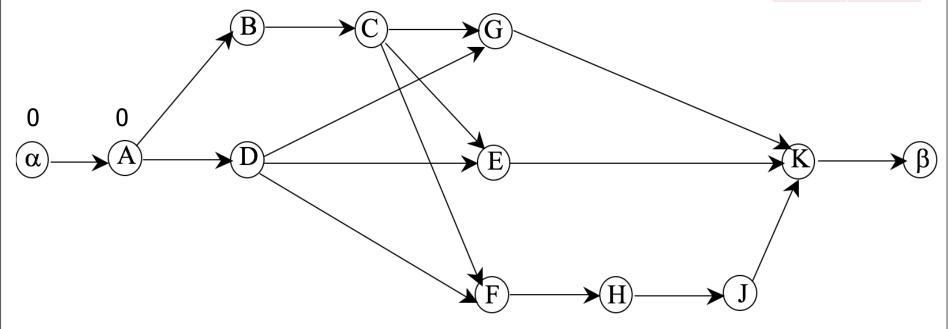
- Áp dụng tìm t[u] và T[u]
 - Tìm t[u]

A	7
В	3
C	1
D	8
Е	2
F	1
G	1
Н	2
J	2
K	1
α	0

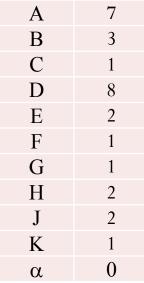


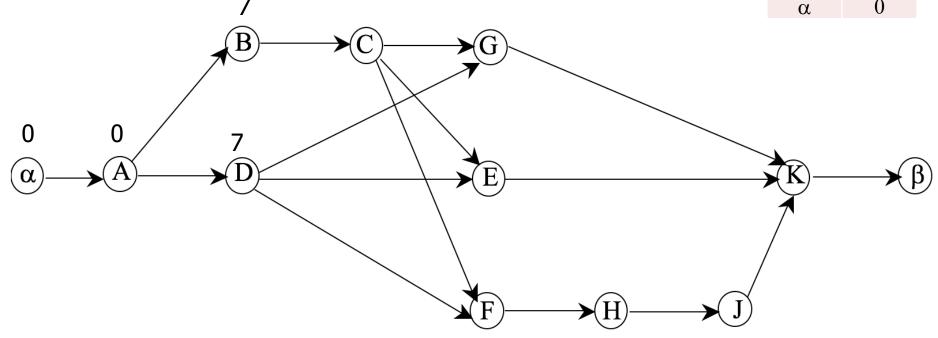
- Áp dụng tìm t[u] và T[u]
 - Tim t[u]

A	7
В	3
C	1
D	8
Е	2
F	1
G	1
Н	2
J	2
K	1
α	0

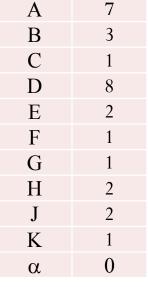


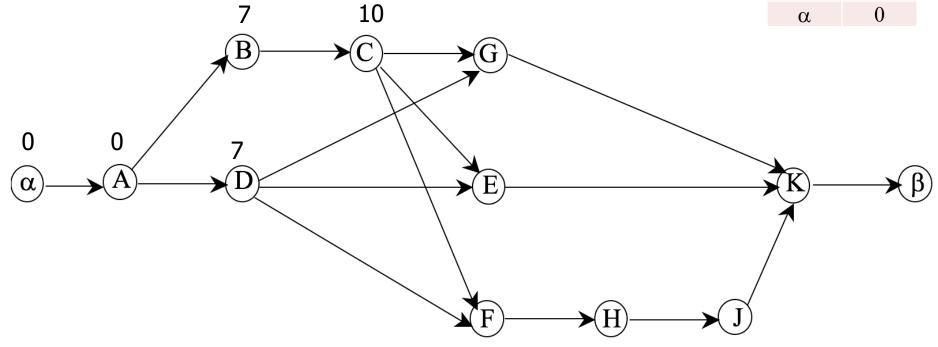
- Áp dụng tìm t[u] và T[u]
 - Tim t[u]



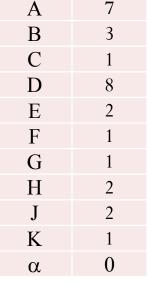


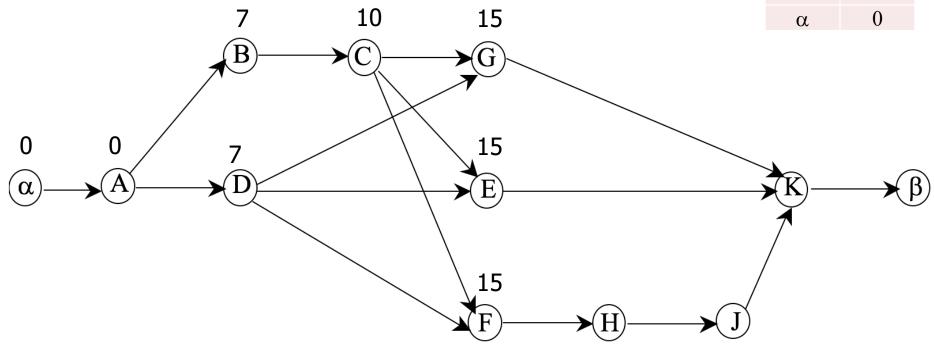
- Áp dụng tìm t[u] và T[u]
 - Tim t[u]



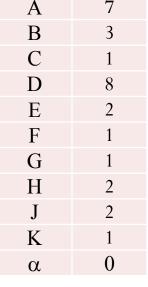


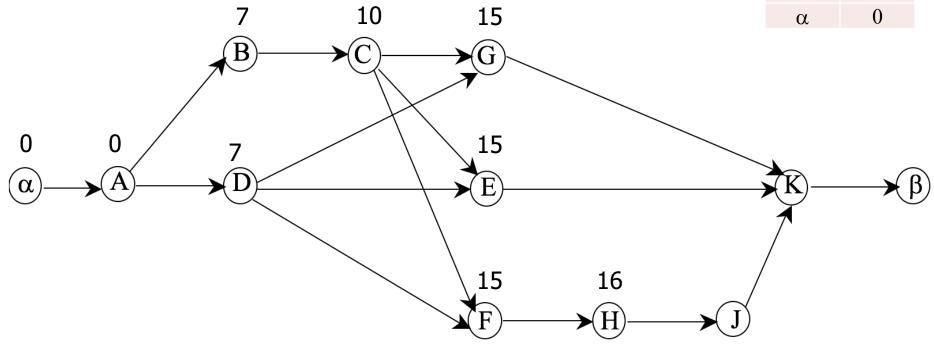
- Áp dụng tìm t[u] và T[u]
 - Tim t[u]



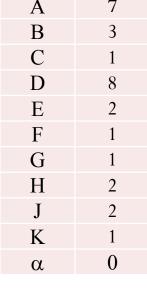


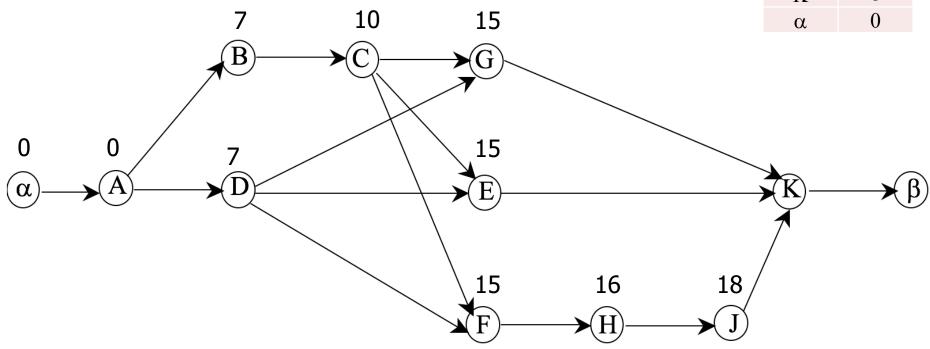
- Áp dụng tìm t[u] và T[u]
 - Tim t[u]



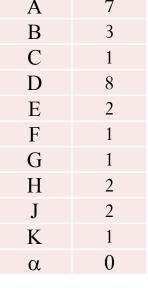


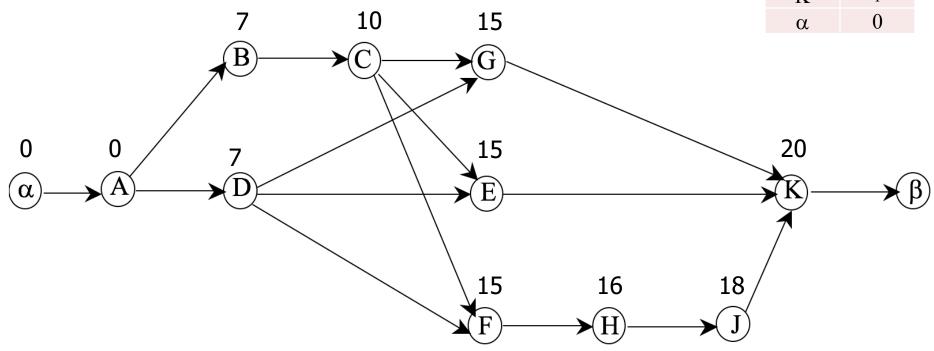
- Áp dụng tìm t[u] và T[u]
 - Tim t[u]





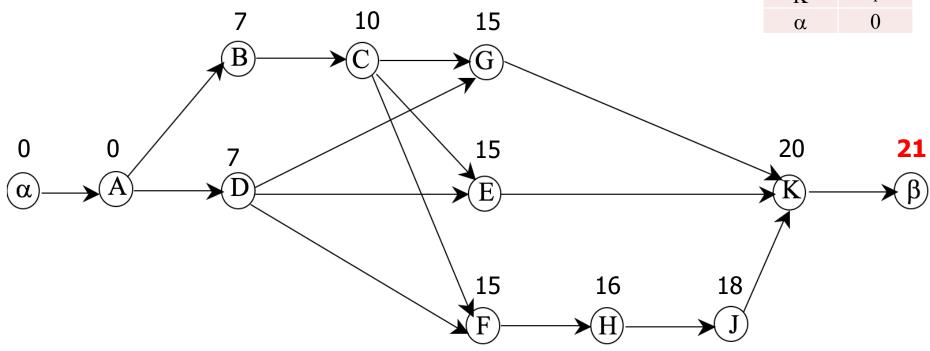
- Áp dụng tìm t[u] và T[u]
 - Tim t[u]





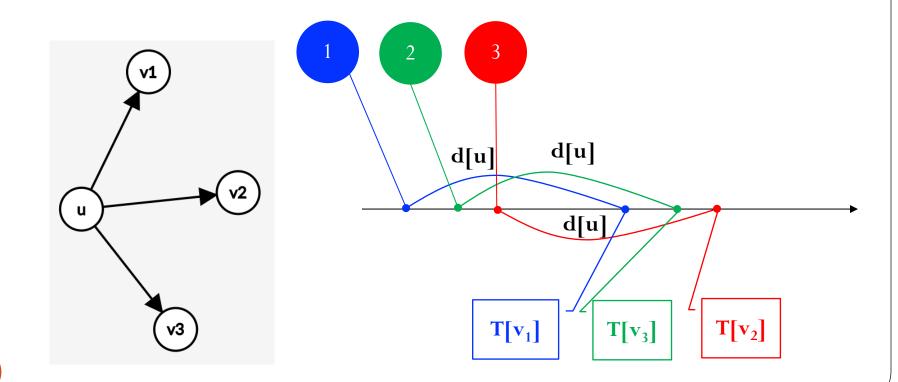
- Áp dụng tìm t[u] và T[u]
 - Tim t[u]



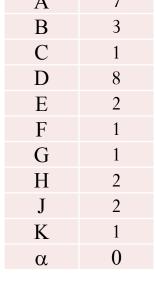


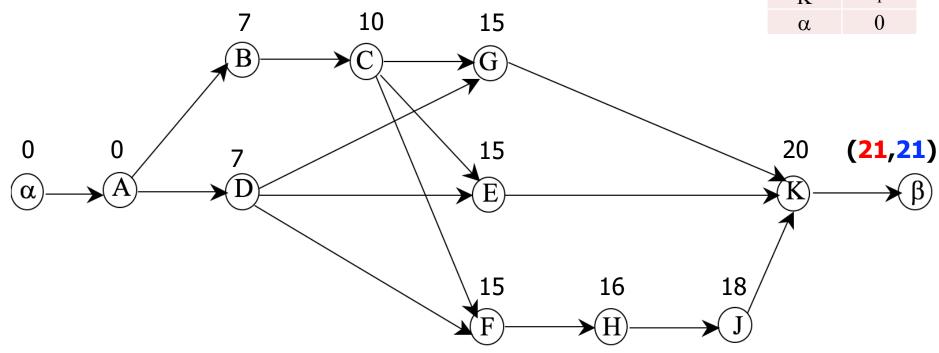
- Thời điểm trễ nhất bắt đầu các công việc mà không ảnh hưởng đến tiến độ dự án: T[u]
- Tính T[u]
 - $T[\beta] = t[\beta]$
 - Xét các đỉnh u theo thứ tự hạng giảm dân
 - T[u] = min {T[v]} d[u] với v là đỉnh kề của u.

- Tính T[u]
 - Xét các đỉnh u theo thứ tự hạng giảm dân
 - T[u] = min {T[v]} d[u] với v là đỉnh kề của u.

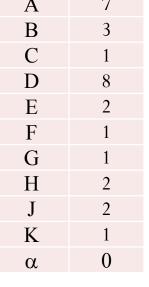


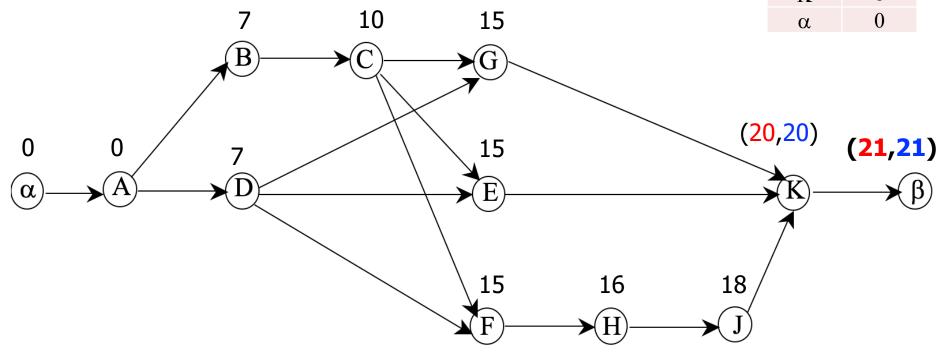
- Áp dụng tìm t[u] và T[u]
 - Tìm T[u]



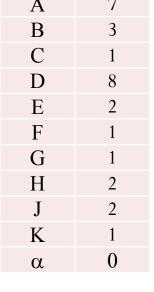


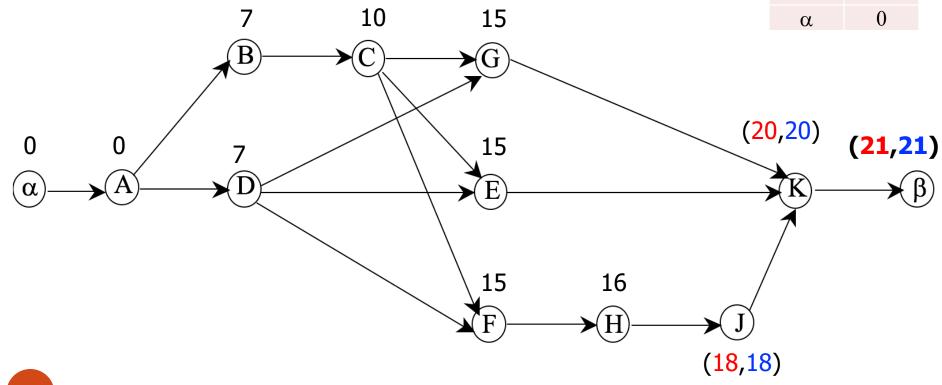
- Áp dụng tìm t[u] và T[u]
 - Tim T[u]



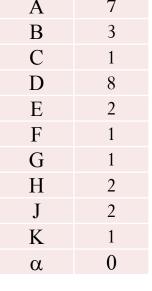


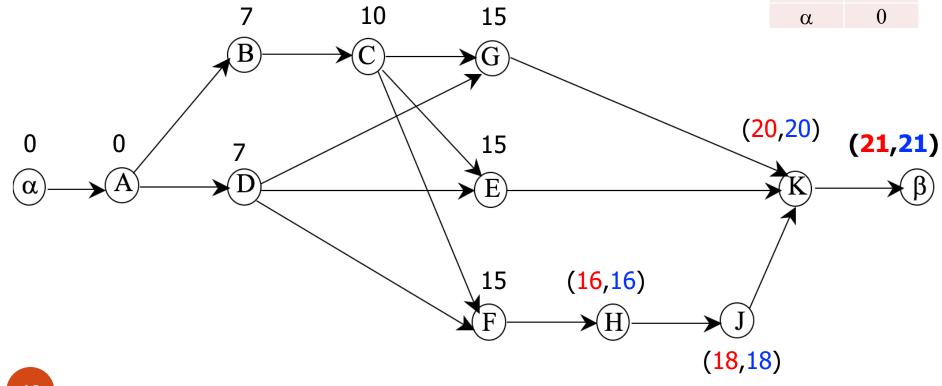
- Áp dụng tìm t[u] và T[u]
 - Tim T[u]



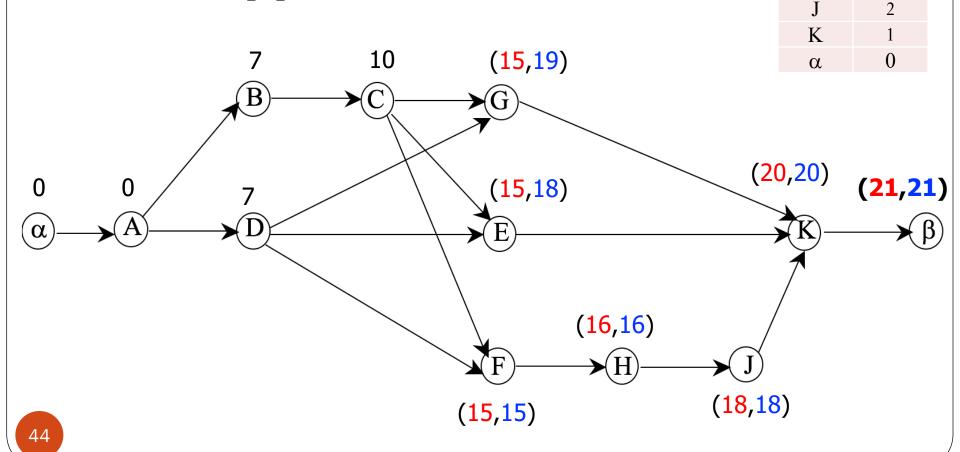


- Áp dụng tìm t[u] và T[u]
 - Tim T[u]

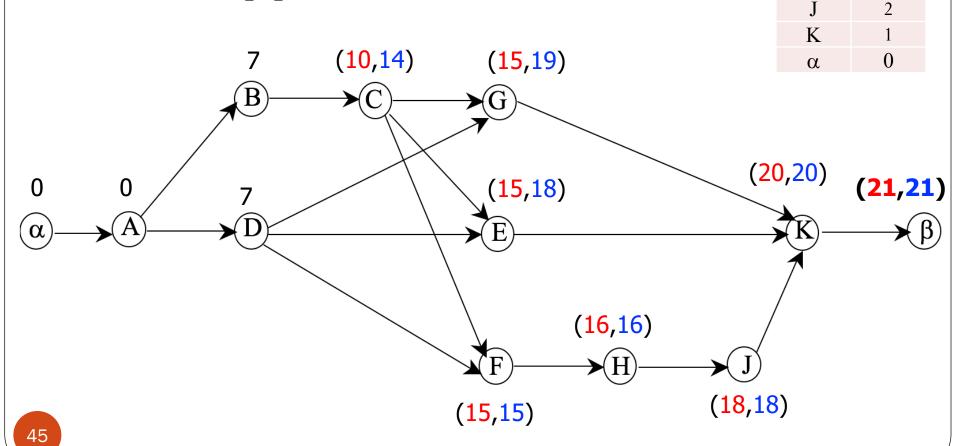




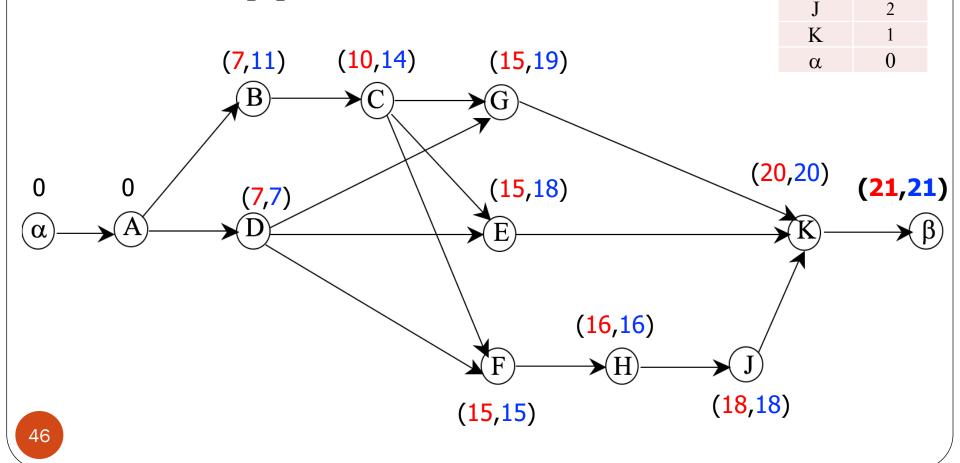
- Áp dụng tìm t[u] và T[u]
 - Tim T[u]



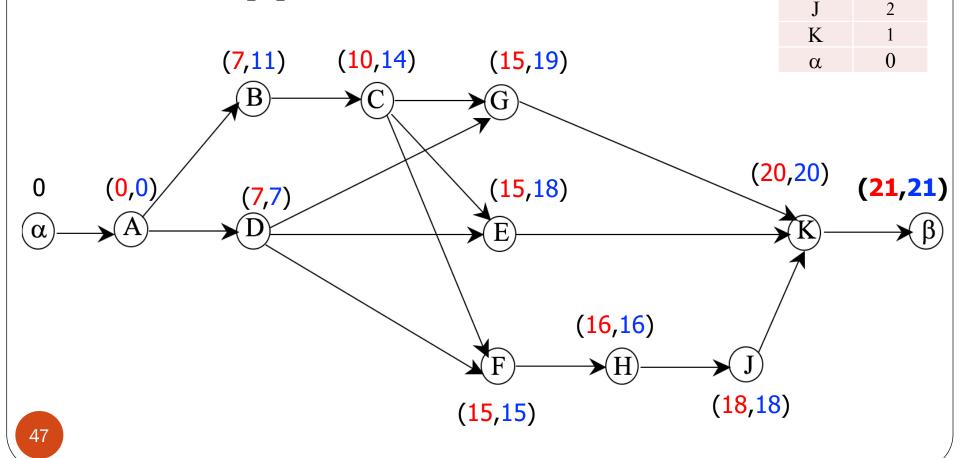
- Áp dụng tìm t[u] và T[u]
 - Tim T[u]



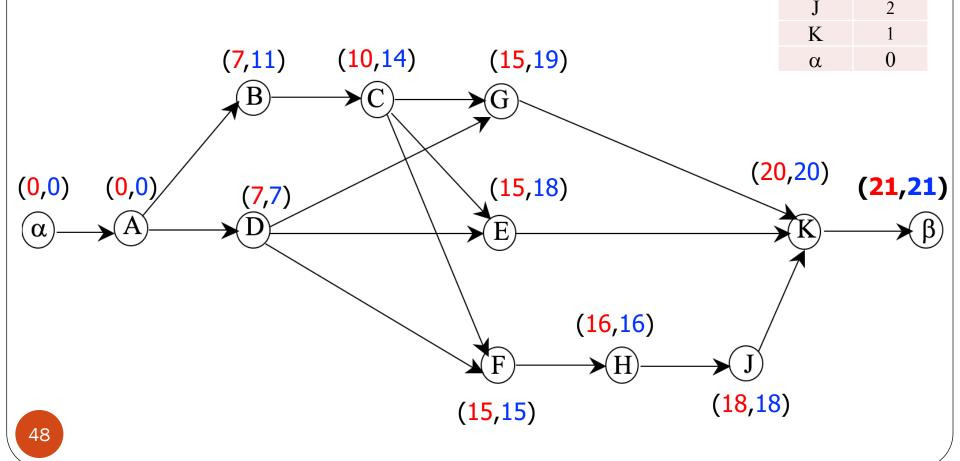
- Áp dụng tìm t[u] và T[u]
 - Tìm T[u]



- Áp dụng tìm t[u] và T[u]
 - Tìm T[u]



- Áp dụng tìm t[u] và T[u]
 - Tìm T[u]



- Công việc then chốt
 - t[u] = T[u]
 - Đường nối các công việc then chốt: đường GANTT

Công việc then chốt & đường GANTT

